

Số: /HD-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

HƯỚNG DẪN

Xác định nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè để làm cơ sở tính số ngày làm việc thực tế và chi thu nhập tăng thêm đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Công văn số 6009/UBND-VX ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc xác định nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè để làm cơ sở tính số ngày làm việc thực tế và chi thu nhập tăng thêm đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo;

Trên cơ sở kết quả cuộc họp ngày 25 tháng 10 năm 2024 giữa đại diện Sở Nội vụ, các phòng chuyên môn thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng Giáo dục và Đào tạo, các Cụm chuyên môn trường Trung học phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc quản lý của Thành phố và ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 9184/SNV-CCVC ngày 14 tháng 11 năm 2024.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xác định nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè để làm cơ sở tính số ngày làm việc thực tế và chi thu nhập tăng thêm đối với viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. KHÁI NIỆM

1. Nhiệm vụ chuyên môn

Nhiệm vụ chuyên môn của nhà giáo/giáo viên/giảng viên (gọi chung là giáo viên) trong các cơ sở giáo dục công lập được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật:

a. Nhiệm vụ của nhà giáo: quy định tại Điều 69 Luật Giáo dục năm 2019.

b. Nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên mầm non: quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ trường mầm non.

c. Nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên tiểu học: quy định tại các điểm a, b, đ, e, g, h, i, k, l, m khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 27 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ trường tiểu học.

d. Nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông: quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều 27 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

đ. Nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 20 Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

e. Nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên Trung tâm giáo dục thường xuyên và Trường có phân hiệu giáo dục thường xuyên: quy định tại Điều 21 Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên.

g. Nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên trường trung cấp: quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 9, khoản 10, khoản 11 và khoản 12 Điều 36 Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành điều lệ trường trung cấp.

h. Nhiệm vụ chuyên môn của giảng viên trường cao đẳng: quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 9, khoản 10, khoản 11 và khoản 12 Điều 36 Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành điều lệ trường cao đẳng.

i. Nhiệm vụ chuyên môn của giảng viên trường đại học: quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 55 Văn bản hợp nhất số 42/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Văn phòng Quốc hội về Luật Giáo dục đại học.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu cơ sở giáo dục

Trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu cơ sở giáo dục được quy định tại Điều 9 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

3. Thời gian hè

Thời gian nghỉ hè của giáo viên được quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết về một số điều của Luật Giáo dục. Cụ thể:

“1. Thời gian nghỉ hè của nhà giáo:

a) Thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt là 08 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm.

b) Thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên trường trung cấp và giảng viên trường cao đẳng là 06 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm.

c) Thời gian nghỉ hè hằng năm của giảng viên cơ sở giáo dục đại học được thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học;

d) Trong trường hợp đột xuất, khẩn cấp để phòng chống thiên tai, dịch bệnh hoặc trường hợp cấp bách, thời gian nghỉ hè của nhà giáo cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt, trường trung cấp và trường cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo thẩm quyền”.

Thời gian nghỉ hè cụ thể hàng năm được Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chi tiết tại các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học.

4. Nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian hè

Nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian hè là các nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên, giảng viên theo các căn cứ tại khoản 1 Mục I này được thực hiện trong thời gian hè theo kế hoạch, phân công, chỉ đạo, phê duyệt bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

II. NGUYÊN TẮC

1. Những nội dung, hoạt động có liên quan trực tiếp đến công tác dạy và học trong nhà trường (có căn cứ pháp lý hoặc hướng dẫn chính thức của cấp có thẩm quyền) thì mới được xem xét, công nhận là nhiệm vụ chuyên môn; những hoạt động khác không liên quan trực tiếp thì không được xem là nhiệm vụ chuyên môn.

2. Các nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè phải được cấp có thẩm quyền xác định cụ thể về thời gian thực hiện và phải có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, hoặc điều động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên.

3. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm về việc phân công nhiệm vụ chuyên môn cho giáo viên, giảng viên thuộc thẩm quyền quản lý trong thời gian nghỉ hè. Khi phân công nhiệm vụ chuyên môn cho giáo viên, giảng viên trong thời gian nghỉ hè, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập phải **công khai**, nêu rõ trách nhiệm; có bảng chấm công; xác định cụ thể thời điểm bắt đầu và kết thúc từng hoạt động của từng cá nhân. Việc triển khai thực hiện phải được thông tin đầy đủ, đúng quy định đến người thực hiện để biết và có trách nhiệm hoàn thành công việc kèm các minh chứng sản phẩm hoàn thành.

III. NỘI DUNG

1. Các hoạt động chuyên môn được xác định là nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè

Các hoạt động sau đây được xác định là nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè:

1.1. Hoạt động giảng dạy và học tập có sản phẩm trực tiếp, cụ thể

Bao gồm các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, giảng viên phát sinh do việc triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch của cơ quan nhà nước hoặc chấp hành, thi hành các chỉ đạo bằng văn bản của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà các hoạt động này trực tiếp có sản phẩm, kết quả cụ thể thuộc các nội dung sau:

a) Công tác tuyển sinh (không bao gồm các hoạt động hỗ trợ tiếp sức mùa thi, các hoạt động giới thiệu, quảng bá, cung cấp thông tin tuyển sinh đến học sinh, sinh viên).

b) Công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho học sinh, sinh viên, học viên (bao gồm cả bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập chuẩn bị cho các kỳ thi, sát hạch, dạy học cho các đối tượng phổ cập giáo dục, ...) tại đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch, phân công, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (không bao gồm các hoạt động dạy học, bồi dưỡng không phục vụ mục đích triển khai kế hoạch, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

c) Công tác tổ chức các kỳ thi, sát hạch bắt buộc do cơ quan nhà nước phân công, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm các hoạt động hỗ trợ tiếp sức mùa thi, các hoạt động giới thiệu, quảng bá, cung cấp thông tin tuyển sinh đến học sinh, sinh viên).

d) Các hội thảo, hội nghị chuyên môn, các hoạt động nghiên cứu khoa học do cấp có thẩm quyền phân công, triển khai cho đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, tham gia (không bao gồm các hoạt động do đơn vị sự nghiệp công lập tự xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo yêu cầu thực tế, tự nguyện của các tổ chức, cá nhân khác).

1.2. Các hoạt động bắt buộc phục vụ cho nhiệm vụ giảng dạy và học tập

Bao gồm các hoạt động trực tiếp phục vụ cho nhiệm vụ giảng dạy và học tập theo các chương trình giáo dục, kế hoạch đào tạo của cơ sở giáo dục công lập:

a) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng kỹ năng liên quan trực tiếp đến chuyên ngành, nội dung giảng dạy (trên cơ sở triển khai thực hiện theo kế hoạch, phân công, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

b) Phổ biến kiến thức bắt buộc về nhiệm vụ xây dựng và triển khai kế hoạch năm học, chương trình đào tạo, quy định pháp luật chuyên ngành và các văn bản chỉ đạo chuyên ngành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trên ban hành.

c) Các kỳ kiểm tra, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức thực hiện nhằm kiểm tra, đánh giá năng lực của giáo viên, giảng viên.

d) Các hội nghị chuyên môn bắt buộc (do đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức hoặc các tổ chức cấu thành của đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức) để triển khai thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và học tập (có báo cáo, thuyết minh cụ thể đây là hình thức duy nhất và phù hợp nhất để triển khai thực hiện nhiệm vụ và nếu không tổ chức thì không thể hoàn thành nhiệm vụ).

đ) Đối với các hoạt động của Trợ lý Thanh niên, Tổng phụ trách đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh trong thời gian hè bao gồm các hoạt động liên quan công tác Đoàn, công tác Đội theo kế hoạch tổ chức hoạt động Hè của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Các hoạt động không được xem là nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè

2.1. Các hoạt động chưa được xét duyệt, công nhận

Bao gồm các hoạt động chưa được cấp có thẩm quyền xét duyệt, công nhận (kể cả các hoạt động đó liên quan trực tiếp đến công tác giảng dạy và học tập), cụ thể:

a) Các hoạt động có sản phẩm trực tiếp nhưng không nằm trong kế hoạch, phân công, chỉ đạo, hướng dẫn, xét duyệt, công nhận cụ thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên.

b) Các hoạt động mà đơn vị sự nghiệp công lập được phân công phải hoàn thành trong thời gian năm học nhưng chưa hoàn thành mà phải kéo dài trong thời gian hè (trừ trường hợp bất khả kháng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận và cho phép thực hiện bằng văn bản).

c) Các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập do các tổ chức, cá nhân giao kết, phối hợp thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm.

2.2. Các hoạt động không liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ giảng dạy và học tập

a) Các hoạt động liên quan đến công tác Đảng, đoàn thể, hoạt động ngoại khóa, phong trào, thiện nguyện, công tác phổ cập giáo dục (trừ các hoạt động dạy học), công tác xã hội liên quan đến chính quyền địa phương.

b) Các hoạt động đặc thù chỉ xảy ra ở một số đơn vị sự nghiệp công lập như: hội nghị, hội thảo, mạn đàm, nghiên cứu khoa học, đi thực tế thu thập dữ kiện... nhưng không thuộc chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của đơn vị hoặc không nằm trong kế hoạch, phân công, chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.3. Các hoạt động khác

a) Các hoạt động mà giáo viên, giảng viên phải thực hiện để khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, thiếu sót hoặc không đạt yêu cầu về nhiệm vụ được giao do lỗi chủ quan theo yêu cầu, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền bằng văn bản.

b) Các hoạt động nằm ngoài phạm vi các hoạt động chuyên môn nêu tại khoản 1 Mục III này.

Trên đây là hướng dẫn xác định nhiệm vụ chuyên môn trong thời gian nghỉ hè để làm cơ sở tính số ngày làm việc thực tế và chi thu nhập tăng thêm đối với viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- UBNDTP (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Công đoàn Ngành Giáo dục Thành phố;
- UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức (để phối hợp);
- Các phòng thuộc Sở (để thực hiện);
- Phòng GDĐT quận, huyện, thành phố Thủ Đức (để thực hiện);
- Hiệu trưởng các trường THPT công lập (để thực hiện);
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc quản lý của Thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCCB (TL).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiếu